

**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 13753/CT-TTHT

Hà Nội, ngày 24 tháng 3 năm 2020

V/v thuế GTGT đối với khoản tiền nhận được từ công ty bảo hiểm

Kính gửi: Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam
(Địa chỉ: 191 Bà Triệu, P. Lê Đại Hành, Q. Hai Bà Trưng, TP Hà Nội.
MST: 0100230800)

Cục Thuế TP Hà Nội nhận được công văn số 560-01/2020/TCKH-TCB ngày 2/3/2020 của Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) hỏi về chính sách thuế, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Điều 5 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật Thuế giá trị gia tăng và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Thuế GTGT quy định về trường hợp kê khai, tính nộp thuế GTGT như sau:

“Điều 5. Các trường hợp không phải kê khai, tính nộp thuế GTGT

1. Tổ chức, cá nhân nhận các khoản thu về bồi thường bằng tiền (bao gồm cả tiền bồi thường về đất và tài sản trên đất khi bị thu hồi đất theo quyết định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền), tiền thưởng, tiền hỗ trợ, tiền chuyển nhượng quyền phát thải và các khoản thu tài chính khác.

Cơ sở kinh doanh khi nhận khoản tiền thu về bồi thường, tiền thưởng, tiền hỗ trợ nhận được, tiền chuyển nhượng quyền phát thải và các khoản thu tài chính khác, thì lập chứng từ thu theo quy định. Đối với cơ sở kinh doanh chi tiền, căn cứ mục đích chi để lập chứng từ chi tiền.

...

Trường hợp cơ sở kinh doanh nhận tiền của tổ chức, cá nhân để thực hiện dịch vụ cho tổ chức, cá nhân như sửa chữa, bảo hành, khuyến mại, quảng cáo thì phải kê khai, nộp thuế theo quy định.

...”

- Căn cứ Khoản 15 Điều 7 Thông tư 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định và hướng dẫn thi hành Luật thuế Thu nhập doanh nghiệp quy định về khoản thu nhập khác gồm:

“Điều 7. Thu nhập khác:

...

15. Quà biếu, quà tặng bằng tiền, bằng hiện vật; thu nhập nhận được bằng tiền, bằng hiện vật từ các nguồn tài trợ; thu nhập nhận được từ các khoản hỗ trợ tiếp thị, hỗ trợ chi phí, chiết khấu thanh toán, thưởng khuyến mại và các khoản hỗ trợ khác. Các khoản thu nhập nhận được bằng hiện vật thì giá trị của hiện vật được xác định bằng giá trị của hàng hóa, dịch vụ tương đương tại thời điểm nhận.”

Căn cứ các quy định trên, trường hợp Ngân hàng nhận được khoản phí thúc đẩy bán hàng và phí quản lý nhóm bán hàng trực tiếp để thực hiện dịch vụ cho Công ty bảo hiểm như sửa chữa bảo hành, khuyến mại, quảng cáo thì khoản phí trên thuộc đối tượng chịu thuế GTGT. Ngân hàng phải xuất hóa đơn GTGT, kê khai, nộp thuế GTGT và thuế TNDN theo quy định.

Trường hợp Ngân hàng nhận được khoản phí thúc đẩy bán hàng và phí quản lý nhóm bán hàng trực tiếp mà không trực tiếp cung cấp các dịch vụ nêu trên cho Công ty bảo hiểm thì khoản tiền nhận được không thuộc đối tượng chịu thuế GTGT. Ngân hàng căn cứ theo khoản tiền nhận được để lập chứng từ thu và kê khai, nộp thuế TNDN theo quy định.

Đề nghị Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam căn cứ tình hình thực tế của đơn vị để thực hiện phù hợp với quy định của pháp luật. Trong quá trình thực hiện nếu còn vướng mắc, Ngân hàng liên hệ phòng Thanh tra Kiểm tra thuế số 8 - Cục Thuế TP Hà Nội để được hướng dẫn cụ thể.

Cục Thuế TP Hà Nội trả lời để Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam được biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng TKT8;
- Phòng DTTC;
- Lưu: VT, TTHT(2).

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Nguyễn Tiến Trường